

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY Năm 2021

- **Tên Công ty : CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ HẠ TẦNG XĂNG DẦU (PLAND)**
- Tên tiếng Anh: PETROLIMEX LOGISTIC SERVICE AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 1 phố Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
- Địa chỉ văn phòng giao dịch: Số 775 Giải Phóng, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội
- Điện thoại : 024.3513 0135 Fax: 01.3513 0137
- Website : www.pland.com.vn Email: pland@petrolimex.com.vn
- Vốn điều lệ : 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng)
- Mã chứng khoán : PLA
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/PLAND-NQ-ĐHĐCĐ	28/01/2021	Thông qua chủ trương bổ sung ngành nghề sản xuất kinh doanh điện mặt trời
2	03/PLAND-NQ-ĐHĐCĐ	14/04/2021	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ hạ tầng xăng dầu thông qua các nội dung: 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 2. Thông qua Báo cáo Nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 3. Thông qua Báo cáo về tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam kiểm toán 5. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kiểm soát năm 2020 6. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021

1
M.S.D.N

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>7. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2020 theo Tờ trình số 08/PLAND-TT-HĐQT ngày 14/04/2021 của HĐQT</p> <p>8. Thông qua Báo cáo Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2020 theo Tờ trình số 09/PLAND-TT-HĐQT ngày 14/04/2021 của HĐQT.</p> <p>9. Thông qua Phương án chi trả Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021 theo Tờ trình số 10/PLAND-TT-HĐQT ngày 14/4/2021 của HĐQT gồm các nội dung sau:</p> <p>10. Thông qua Tờ trình số 11/PLAND-TT-HĐQT ngày 14/04/2021 của HĐQT về Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;</p> <p>11. Thông qua Tờ trình số 12/PLAND-TT-HĐQT ngày 14/04/2021 của HĐQT về Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.</p> <p>12. Thông qua Tờ trình số 13/PLAND-TT-HĐQT ngày 14/04/2021 của HĐQT về Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty</p> <p>13. Thông qua Tờ trình số 02/PLAND-TT-BKS ngày 14/04/2021 của Ban kiểm soát về Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty</p>

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trương Hùng Sơn	Chủ tịch HĐQT	BN ban đầu : 01/06/2018; BN lại : 11/06/2020	
2	Ông Vũ Đức Tiến	Thành viên HĐQT	BN ban đầu : 08/04/2015; BN lại : 11/06/2020	
3	Ông Ngô Minh Sơn	Thành viên HĐQT	Bầu bổ sung : 25/05/2018; Bổ nhiệm lại: 11/06/2020	
4	Ông Nguyễn Văn Lộc	Thành viên HĐQT	BN ban đầu : 15/05/2008; BN lại : 08/04/2015; BN lại : 11/06/2020	
5	Ông Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	BN ban đầu : 09/04/2019; BN lại : 11/06/2020	
6	Ông Nguyễn Trung Kiên	Thành viên HĐQT	11/06/2020	
7	Ông Phùng Ngọc Quang	Thành viên HĐQT	11/06/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Trương Hùng Sơn	Chủ tịch HĐQT	4	100%	
2	Ông Vũ Đức Tiến	Thành viên HĐQT	4	100%	
3	Ông Ngô Minh Sơn	Thành viên HĐQT	4	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Lộc	Thành viên HĐQT	4	100%	
5	Ông Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	4	100%	
6	Ông Nguyễn Trung Kiên	Thành viên HĐQT	4	100%	
7	Ông Phùng Ngọc Quang	Thành viên HĐQT	4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện cho hoạt động điều hành của Ban giám đốc.

Hội đồng quản trị thường xuyên phối hợp với Ban kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/PLAND-NQ-HĐQT	28/01/2021	Quyết định thành lập Ban Kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc bổ sung ngành	100%
2	04/PLAND-NQ-HĐQT	24/03/2021	Nghị quyết thông qua chương trình và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
3	05/PLAND-QĐ-HĐQT	14/04/2021	Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ hạ tầng xăng dầu	100%
4	06/PLAND-QĐ-HĐQT	14/04/2021	Quyết định ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ hạ tầng xăng dầu	100%
5	07/ PLAND-NQ-HĐQT	12/05/2021	Nghị quyết về việc thông qua tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2021; Giao nhiệm vụ người đại diện vốn của nhóm đại diện vốn công ty PLAND tại Công ty CP Tư vấn công nghệ xây dựng Petrolimex (PTCC)	100%
6	08/PLAND-QĐ-HĐQT	12/05/2021	Quyết định giao nhiệm vụ đại diện vốn của Công ty PLAND tại Công ty CP Tư vấn công nghệ xây dựng Petrolimex (PTCC)	100%

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Vũ Thị Thúy Điệp	Trưởng BKS	04/04/2017		Cử nhân Kinh tế, Cử nhân ngoại ngữ
4	Trần Thị Hương	TV BKS	11/06/2020		Cử nhân Kinh tế
5	Dương Đăng Thông	TV BKS	11/06/2020		Cử nhân Kế toán – kiểm toán

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Vũ Thị Thúy Điệp	02	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Hương	02	100%	100%	
3	Ông Đỗ Dương Thông	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ giám sát hoạt động quản lý điều hành của công ty, cụ thể:

Kiểm soát tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ thận trọng trong việc ban hành Nghị quyết, chỉ đạo điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc công ty;

Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết và các quyết định của Hội đồng quản trị định kỳ 6 tháng, năm thực hiện thẩm định báo cáo tài chính và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh;

Kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật, điều lệ và thực hiện các chế độ kế toán, kiểm toán, thu nộp ngân sách nhà nước, chính sách chế độ đối với người lao động;

Tham gia và có ý kiến với HĐQT, Tổng Giám đốc về xây dựng kế hoạch, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Việc phối hợp cũng như trao đổi giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc được duy trì thường xuyên thông qua hình thức trao đổi trực tiếp, văn bản và qua thư điện tử.

Trong các cuộc họp, các lần lấy ý kiến của HĐQT, cuộc họp tổng kết, giao ban của công ty đều có sự tham gia của Ban Kiểm soát. Ban Giám đốc công ty và các phòng ban đã cung cấp thông tin đầy đủ, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Các ý kiến của Ban Kiểm soát được HĐQT, Ban Giám đốc công ty quan tâm xem xét.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Trung Kiên	TV HĐQT, TGD	02/03/1976	Cử nhân kinh tế lao động, Kỹ sư công nghệ môi trường	16/07/2020	
2	Ông Phạm Lê Anh	Phó TGD, UQ CBTT	12/11/1977	Cử nhân quản trị kinh doanh	01/05/2019	

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Vũ Phương Nhung	26/08/1984	Cử nhân kế toán	Bổ nhiệm: 10/10/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: **Không tham gia**

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

- Danh sách về người có liên quan của công ty: (Phụ lục I)
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT. thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV – Tổng công ty xây lắp và thương mại Petrolimex	Cổ đông lớn	0108231041; 09/03/2021; Hà Nội	Hà Nội	23/4/2019	Nghị quyết số 10/PLAND-NQ-HĐQT ngày 23/4/2019	Tiền thuê tài sản gắn liền với QSDĐ và khai thác kinh doanh tại 775 Giải Phóng – Hà Nội, trị giá 600.000.000 đồng	
							Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng giao khoán điện nước tại 775 Giải Phóng trị giá: 2.042.590.992 đồng	
					24/7/2018	Nghị quyết số 17/PLAND-NQ-HĐQT ngày 24/7/2018	Tiền thuê văn phòng tầng 12B, sà A2 Ngọc Khánh trị giá 2.254.560.000 đồng	

Ghi chú: Số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: **không có**
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: **không có**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ năm 2021:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/công ty: Phụ lục 2
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- UBCK, SGDCK Hà Nội (b/cáo),
- HĐQT, BTGD
- Lưu VT



**Phụ lục 1: Danh sách người có liên quan của Công ty cổ phần Dầu tư
và Dịch vụ hạ tầng xăng dầu đến ngày 31/12/2021**
(Kèm theo văn bản Số: 02 /PLAND-BC-HDQT ngày 25 tháng 04 năm 2022)

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Công ty TNHH MTV – Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex		Cổ đông lớn			27/4/2018			Công ty mẹ
2	Phạm Anh Tuấn		Cổ đông lớn			20/04/2017			Người có liên quan
3	Ông Trương Hùng Sơn		Chủ tịch HĐQT			01/06/2018			Người nội bộ
4	Ông Vũ Đức Tiến		Thành viên HĐQT			08/04/2015			Người nội bộ
5	Ông Ngô Minh Sơn		Thành viên HĐQT			25/05/2018		Bầu bổ sung	Người nội bộ
6	Ông Nguyễn Văn Lộc		Thành viên HĐQT			08/04/2015			Người nội bộ
7	Ông Trần Anh Tuấn		Thành viên HĐQT			09/04/2019		Bầu bổ sung	Người nội bộ
8	Ông Nguyễn Trung Kiên		Thành viên HĐQT, TGD, NDD theo pháp luật			11/06/2020			Người nội bộ
9	Ông Phùng Ngọc Quang		Thành viên HĐQT			11/06/2020			Người nội bộ
10	Bà Vũ Thị Thúy Diệp		Trưởng BKS			04/04/2017			Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
11	Bà Trần Thị Hương		Thành viên BKS			11/06/2020			Người nội bộ
12	Ông Đỗ Dương Thông		Thành viên BKS			11/06/2020			Người nội bộ

Ghi chú: Số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

Phụ lục 2: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ của Công ty cổ phần Đầu tư và dịch vụ hạ tầng xăng dầu đến ngày 31/12/2021 (Kèm theo văn bản Số: 02 /PLAND-BC-HĐQT ngày 25 tháng 01 năm 2022)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV – Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex		Cổ đông lớn			5.100.000	51%	
2	Phạm Anh Tuấn		Cổ đông lớn			1.415.000	14.15%	
3	Trương Hùng Sơn		Chủ tịch HĐQT			0	0%	
3.1	Trương Đình Cường					0	0%	Bố
3.2	Phạm Thị Minh					0	0%	Mẹ
3.3	Trương Thị Hương Giang					0	0%	Em
3.4	Trần Kim Ngân					0	0%	Vợ
3.5	Trương Thiên Duy					0	0%	Con
3.6	Trương Quang Long					0	0%	Con
3.7	Trương Thị Hương Giang					0	0%	Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Vũ Đức Tiến		Thành viên HĐQT			0	0%	
4.1	Vũ Đức Tước					0	0%	Bố
4.2	Nguyễn Thị Tuyết					0	0%	Mẹ
4.3	Vũ Thị Hải Yến					0	0%	Em
4.4	Uông Văn Hạnh					0	0%	Vợ
4.5	Vũ Đức Nhật Minh					0	0%	Con
4.6	Vũ Đức Nhật Nam					0	0%	Con
4.7	Vũ Thị Hải Yến					0	0%	Em
5	Ngô Minh Sơn		Thành viên HĐQT			3.165	0.03165%	
5.1	Ngô Minh Trinh					0	0%	Bố
5.2	Dương Thị Thắng					0	0%	Mẹ
5.3	Ngô Duy Linh					0	0%	Em
5.4	Nguyễn Thu Hằng					0	0%	Vợ
5.5	Ngô Minh Phương					0	0%	Con
5.6	Ngô Phương Nga					0	0%	Con
5.7	Ngô Duy Linh					0	0%	Em
6	Nguyễn Văn Lộc		Thành viên HĐQT			0	0%	
6.1	Nguyễn Văn Lợi					0	0%	Bố
6.2	Nguyễn Thị Dư					0	0%	Mẹ
6.3	Nguyễn Thị Kim Dung					0	0%	Em
6.4	Nguyễn Đức Minh					0	0%	Em
6.5	Lê Thị Hồng Mai					0	0%	Vợ
6.6	Nguyễn Lê Duy					0	0%	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.7	Nguyễn Lê Huy					0	0%	Con
7	Trần Anh Tuấn		Thành viên HĐQT			0	0%	
7.1	Nguyễn Thị Hạnh					0	0%	Mẹ
7.2	Lưu Thanh Tú					0	0%	Vợ
7.3	Trần Tiến Dũng					0	0%	Anh
7.4	Trần Thị Dung					0	0%	Chị
7.5	Trần Tiến Dương					0	0%	Anh
8	Nguyễn Trung Kiên		Thành viên HĐQT			0	0%	
8.1	Nguyễn Trường Giang					0	0%	Bố
8.2	Nguyễn Thị Hồng Loan					0	0%	Mẹ
8.3	Nguyễn Thị Kim Oanh					0	0%	Chị
8.4	Nguyễn Thị Thanh Yến					0	0%	Chị
8.5	Nguyễn Thị Phương Liên					0	0%	Chị
8.6	Nguyễn Thu Hiền					0	0%	Vợ
8.7	Nguyễn Minh Tiến					0	0%	Con
8.8	Nguyễn Lâm Viên					0	0%	Con
9	Phùng Ngọc Quang		Thành viên HĐQT			0	0%	
9.1	Phùng Văn Chuyên					0	0%	Bố
9.2	Tô Thị Nga					0	0%	Mẹ
9.3	Phùng Quang Huy					0	0%	Anh
9.4	Bùi Thị Thùy					0	0%	Vợ
9.5	Phùng Đăng Quân					0	0%	Con
9.6	Phùng Ngọc Gia Linh					0	0%	Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10	Vũ Thị Thúy Diệp		Trưởng BKS			500	0.005%	
10.1	Vũ Thạch Diên					1.660	0.0166%	Bố
10.2	Vũ Thị Nga					0	0%	Mẹ
10.3	Vũ Thạch Cường					0	0%	Em
10.4	Vũ Thạch Nam					0	0%	Em
10.5	Đào Danh Hiệu					2.250	0.0225%	Chồng
10.6	Đào An Khanh					0	0%	con
10.7	Đào Gia Khoa					0	0%	Con
11	Trần Thị Hương		Thành viên BKS			0	0%	
11.1	Trần Văn Mận					0	0%	Bố
11.2	Phan Thị Phúc					0	0%	Mẹ
11.3	Trần Thị Thu Huyền					0	0%	Chị
11.4	Trần Nguyệt Nga					0	0%	Chị
11.5	Phạm Tiến Cường					0	0%	Chồng
11.6	Phạm Hoàng Hải					0	0%	Con
11.7	Phạm Gia Huy					0	0%	Con
12	Đỗ Dương Thông		Thành viên BKS			0	0%	
12.1	Đỗ Quyết Thắng					0	0%	Bố
12.2	Dương Thị Vân					0	0%	Mẹ
12.3	Đỗ Dương Tùng					0	0%	Anh
13	Phạm Lê Anh		Phó Tổng GD, UQ CBT			5.000	0.05%	
13.1	Phạm Hồng Ba					0	0%	Bố

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.2	Lê Thị Kim Duy					0	0%	Mẹ
13.3	Trịnh Thị Hải Yến					0	0%	Vợ
13.4	Phạm Hoàng Sơn					0	0%	Con
13.5	Phạm Thùy Chi					0	0%	Con
13.6	Phạm Vĩnh An					0	0%	Anh
13.7	Phạm Quốc Hùng					0	0%	Anh
14	Vũ Phương Nhung		Kế toán trưởng			0	0%	
14.1	Vũ Ngọc Bình					0	0%	Bố
14.2	Toán Phương Hà					0	0%	Mẹ
14.3	Vũ Ngọc Lâm					0	0%	Anh
14.4	Nguyễn Tiến Hường					0	0%	Chồng
14.5	Nguyễn Tuấn Kiệt					0	0%	Con
14.6	Nguyễn Tuấn Hưng					0	0%	Con
15	Nguyễn Thị Mỹ Lan		Thư ký			0	0%	
15.1	Nguyễn Thị Lư					0	0%	Mẹ
15.2	Nguyễn Văn Tuấn					0	0%	Anh
15.3	Nguyễn Văn Luận					0	0%	Anh
15.4	Nguyễn Văn Ánh					0	0%	Anh
15.5	Nguyễn Thị Mỹ Lệ					0	0%	Chị
15.6	Bùi Quang Minh					0	0%	Chồng

